

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho người đang chấp hành hình phạt tù; người bị áp dụng các biện pháp tư pháp hoặc các biện pháp xử lý hành chính, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ giai đoạn 2018 - 2021” trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Căn cứ Quyết định số 2045/QĐ-TTg ngày 19/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ và Thực hiện Quyết định số 844/QĐ-BCA-V19 ngày 06/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Công an; Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho người đang chấp hành hình phạt tù; người bị áp dụng các biện pháp tư pháp hoặc các biện pháp xử lý hành chính, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ giai đoạn 2018 - 2021” (gọi tắt là Đề án) trên địa bàn tỉnh, cụ thể:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU.

1. Triển khai đồng bộ các biện pháp, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật cho các đối tượng được phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) của Đề án; đưa công tác PBGDPL đối với các đối tượng đi vào chiều sâu, có trọng tâm, trọng điểm. Phần đầu đến năm 2021 cơ bản đạt được các mục tiêu của Đề án; góp phần thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 1827/KH-UBND ngày 13/7/2017 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017 - 2021 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

2. Tổ chức triển khai đúng quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án, sát với đặc thù của các nhóm đối tượng, tình hình thực tiễn tại địa phương.

3. Xác định trách nhiệm và phân công nhiệm vụ cụ thể của từng cơ quan, đơn vị; phát huy vai trò chủ động, tích cực của các chủ thể được giao nhiệm vụ thực hiện công tác PBGDPL; tăng cường sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương và các tổ chức có liên quan, huy động sức mạnh tổng hợp của toàn xã hội; các nội dung đề ra phải bảo đảm Đề án được thực hiện đúng tiến độ, hiệu quả, thiết thực. Đồng thời, chú trọng lồng ghép, kết hợp với triển khai các chương trình, đề án có liên quan để sử dụng hiệu quả các nguồn lực.

II. NỘI DUNG, TIẾN ĐỘ TRIỂN KHAI

1. Công tác chỉ đạo, điều hành.

a) Xây dựng, ban hành kế hoạch, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, phối hợp triển khai thực hiện Đề án.

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; UBND các huyện, thành phố và các cơ quan liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết kết quả thực hiện Đề án.

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh; UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện kiểm tra, đánh giá: Hàng năm.

- Thời gian sơ kết: Năm 2019. Thời gian tổng kết: Năm 2021.

2. Tổ chức điều tra, khảo sát, đánh giá nhu cầu thông tin về pháp luật của từng nhóm đối tượng.

Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố có trách nhiệm điều tra khảo sát công tác PBGDPL và nhu cầu PBGDPL của các nhóm đối tượng thuộc phạm vi quản lý, giáo dục, cải tạo theo quy định của pháp luật, cụ thể:

a) Nhóm đối tượng là người đang chấp hành hình phạt tù, người bị áp dụng đưa và các trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Năm 2018.

b) Nhóm đối tượng là người bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, người đang chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, quản chế, người bị phạt tù được hưởng án treo, người được hoãn chấp hành án phạt tù, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng bao gồm cả người được tha tù trước thời hạn có điều kiện, người được đặc xá.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, UBND các huyện, thành phố, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Năm 2018.

c) Nhóm đối tượng là người bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ đã được đưa vào cơ sở trợ giúp xã hội.

- Cơ quan thực hiện: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Năm 2018.

3. Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định có liên quan đến công tác PBGDPL thuộc phạm vi của Đề án

a) Đối với những quy định chung về phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng đặc thù.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Sở Lao động - TBXH, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Hội Luật gia tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Đối với những văn bản pháp luật quy định về chế độ quản lý, giáo dục, cải tạo, dạy nghề, hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng đối với phạm nhân, trại viên, học sinh.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Lao động - TBXH, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Hội Luật gia tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

c) Đối với các văn bản pháp luật quy định việc quản lý, dạy nghề giúp đỡ người bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ đã được đưa vào cơ sở trợ giúp xã hội.

- Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Công an tỉnh, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

4. Đổi mới, đa dạng hóa các hình thức phù hợp với đặc điểm của từng nhóm đối tượng, bảo đảm công tác PBGDPL đạt hiệu quả cao và đúng định hướng

Lựa chọn nội dung, hình thức, biện pháp tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng thời điểm, địa bàn, trong đó cần tăng cường các hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trực tiếp, tư vấn pháp luật, thông qua phương tiện thông tin đại chúng và ứng dụng công nghệ thông tin, cấp phát tài liệu thiết yếu với nội dung ngắn gọn, dễ hiểu.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Lao động - TBXH, Sở Thông tin và Truyền thông, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh và UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

5. Xây dựng, nhân rộng các mô hình điểm về PBGDPL cho các đối tượng

của Đề án

Trong phạm vi quản lý các sở, ngành và địa phương thông qua thực hiện nhiệm vụ và trực trạng xây dựng, nhân rộng các mô hình hoạt động có hiệu quả trong quản lý, phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng. Đẩy mạnh hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật tại từng cơ sở giam giữ, cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở trợ giúp xã hội và xã, phường, thị trấn; lồng ghép nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật vào các chương trình học tập, dạy nghề, sinh hoạt cộng đồng... và tổ chức các hoạt động thu hút sự tham gia của đông đảo các đối tượng tại cơ sở.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Sở Lao động - TBXH, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Hội Luật gia tỉnh và UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

6. Cấp phát các tài liệu pháp luật, tài liệu nghiệp vụ PBGDPL phục vụ cho công tác tuyên truyền, PBGDPL thuộc phạm vi của Đề án

Trên cơ sở quy định của Luật phổ biến, giáo dục pháp luật và yêu cầu thực tế, các cơ quan đơn vị, địa phương tổ chức biên soạn, cấp phát tài liệu nghiệp vụ PBGDPL; tờ rơi, tờ gấp pháp luật về một số lĩnh vực cụ thể cấp phát cho các đối tượng được PBGDPL của Đề án.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Sở Lao động - TBXH, Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Hội Luật gia tỉnh và UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Sau khi các bộ, ngành Trung ương tổ chức triển khai cấp phát.

7. Xây dựng và duy trì các chuyên mục về PBGDPL cho các đối tượng của Đề án trên các phương tiện thông tin đại chúng gắn với ứng dụng công nghệ thông tin

Xây dựng và duy trì các trang, chuyên mục về PBGDPL thuộc phạm vi của Đề án trên Cổng/trang thông tin điện tử của tỉnh, của các cơ quan, địa phương và trên các phương tiện thông tin đại chúng, đặc biệt là Đài phát thanh - Truyền hình tỉnh, các báo và tạp chí.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Lao động - TBXH, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

8. Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật cho các đối tượng của Đề án bằng nhiều hình thức

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Lao động - TBXH, Bộ

Chỉ huy Quân sự tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

9. Đảm bảo các nguồn lực, trang thiết bị, cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, cung cấp tài liệu pháp luật cần tuyên truyền, phổ biến và tài liệu về kỹ năng, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật ở cơ sở, cán bộ, chiến sĩ thuộc các chủ thể thực hiện công tác PBGDPL và đội ngũ hội viên các đoàn thể trên địa bàn tỉnh.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Công an tỉnh, Sở Lao động - TBXH, Sở Tư pháp, Hội Luật gia tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

Dựa trên nhu cầu thực tế tại cơ quan đơn vị, địa phương quan tâm nâng cấp, trang bị mới cơ sở vật chất, trang thiết bị và các điều kiện cần thiết khác bảo đảm nâng cao hiệu quả triển khai các hoạt động PBGDPL thuộc phạm vi Đề án.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Sở Lao động - TBXH, UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

10. Khuyến khích, huy động sự tham gia của các đoàn thể, tổ chức trong PBGDPL cho các đối tượng của Đề án

Tạo điều kiện thuận lợi cho các đoàn thể, cộng đồng, dân cư, doanh nghiệp, tổ chức trong và ngoài nước tham gia các hoạt động PBGDPL cho các đối tượng của Đề án thông qua các chương trình phổ biến, tư vấn pháp luật, tư vấn tâm lý, tư vấn, hỗ trợ việc làm, cung cấp tài liệu, trang thiết bị phục vụ PBGDPL... theo quy định của pháp luật, phù hợp với điều kiện của từng cơ sở, đơn vị.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Sở Lao động - TBXH, UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Căn cứ Kế hoạch này và chức năng, nhiệm vụ được giao, các sở, ban, ngành, cơ quan, tổ chức liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xây dựng Kế hoạch và tổ chức thực hiện có hiệu quả; hàng năm báo cáo kết quả thực hiện gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Công an tỉnh - Phòng Tham mưu) **trước ngày 05/11** để tổng hợp, báo cáo. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, nếu phát sinh vướng mắc, bất cập thì kịp thời phản ánh về Công an tỉnh để báo cáo cơ quan có thẩm quyền chỉ đạo, hướng dẫn giải quyết.

2. Kinh phí phục vụ triển khai thực hiện Đề án được bố trí trong dự toán ngân sách Nhà nước hàng năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ được phân công trong Đề án và thực hiện theo quy định của Thông tư liên tịch số 14/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 27/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác PBGDPL và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành.

3. Công an tỉnh có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Đề án; định kỳ, hoặc khi có yêu cầu tổng hợp số liệu, tình hình, đánh giá kết quả thực hiện Đề án; tổ chức sơ kết, tổng kết và đề xuất hình thức khen thưởng, động viên kịp thời đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong tổ chức thực hiện Đề án./.

Nơi nhận:

- Bộ Công an;
- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- TAND, VKSND, BCHQS tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, NC₂. *NV*



CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Hòa